TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN P** **TỈNH T**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **89**/2021/QĐST-HNGĐ	*P, ngày 20 tháng 8 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 69/2021/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 6 năm 2021, giữa:

- *Nguyên đơn:* **Chị Hồ Thị H,** sinh năm 1983; Địa chỉ: Thôn M, xã Phú Gi, huyện P, tỉnh T.

- *Bị đơn:* **Anh Đào Văn V,** sinh năm 1983; Địa chỉ: Tổ dân phố V, thị trấn P, huyện P, tỉnh T.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 8 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 8 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hồ Thị H và anh Đào Văn V.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Có 01 con chung, hai đương sự thống nhất giao con Đào Thị Bảo Th, sinh ngày 08/03/2010 cho anh Đào Văn V trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi trưởng thành, đủ 18 tuổi. Chị Hồ Thị H không phải đóng tiền cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

- Về nợ chung: Chị Hồ Thị H và anh Đào Văn V trình bày không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Hồ Thị H và anh Đào Văn V trình bày không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Hai đương sự thỏa thuận chị Hồ Thị H tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn và được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà chị Hiệp đã nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện P theo biên lai thu tiền số 0002755 ngày 18/6/2021. Trả lại cho chị Hiệp 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh T;
- VKSND huyện P;
- Chi cục THADS huyện P;
- UBND thị trấn Phú Đ;
- Lưu hồ sơ.

Trần Thị Thanh Vân